

Đông Hòa, ngày 20 tháng 7 năm 2023

Số: 106/2023/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 32/2023/HNGĐ-ST ngày 13/02/2023 về việc “*Tranh chấp ly hôn*” giữa:

Nguyên đơn: bà Ngô Thị Ái L, sinh năm: 1993; Nơi cư trú: thôn Thạch Tuân 2, xã Hoà Xuân Đông, thị xã Đông Hoà, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1988; cùng cư trú tại: thôn Thạch Tuân 2, xã Hoà Xuân Đông, thị xã Đông Hoà, tỉnh Phú Yên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ngân hàng A; địa chỉ: Toà nhà xyz khu L, phường H, quận HM, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo uỷ quyền: ông Nguyễn Hiệp Quốc V, sinh năm 1978; chức vụ: Phó Giám đốc Phòng GD NHCSXH thị xã Đ.

- Bà Văn Thị N, sinh năm 1961; địa chỉ: Khu phố B, phường HV, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

- Bà Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1973; địa chỉ: thôn T2, xã HX, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Ngân hàng A, bà Văn Thị Thu N, bà Nguyễn Thị Kim N có đơn rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện để tự thoả thuận giải quyết khoản nợ với ông Nguyễn Ngọc T, bà Ngô Thị Ái L là hoàn toàn tự nguyện, được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Ngô Thị Ái L với ông Nguyễn Ngọc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của bà Ngô Thị Ái L và ông Nguyễn Ngọc T cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: có 02 con chung tên Nguyễn Khải M (sinh ngày 17/01/2014) và Nguyễn Ngô Bảo C (sinh ngày 14/5/2020); Sau khi ly hôn, giao cháu Nguyễn Ngô Bảo C cho bà Ngô Thị Ái L trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Khải M cho ông Nguyễn Ngọc T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: tự thoả thuận không yêu cầu toà giải quyết.

Bà Ngô Thị Ái L và ông Nguyễn Ngọc T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

2.3. Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa giải quyết.

2.4. Về nợ chung: không xem xét giải quyết.

2.5. Về án phí:

- Bà Ngô Thị Ái L phải chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng theo biên lai thu tiền số 0006677 ngày 08/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên, nên được hoàn lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

- Hoàn trả 675.000đ (*Sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí cho bà Văn Thị N đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006747 ngày 23 tháng 3 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa.

- Hoàn trả 1.200.000đ (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí cho bà Nguyễn Thị Kim N đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006757 ngày 15 tháng 6 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND thị xã Đông Hòa;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Chi cục THADS TX Đông Hòa;
- UBND xã Hoà Xuân Đông;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Duyên